



Đơn vị Can thiệp ung thư Terumo giới thiệu

***LifePearl***<sup>™</sup>

*Hạt vi cầu nút mạch tái thuốc*

TỪ NHỮNG  
**KINH NGHIỆM**  
QUAN TRỌNG

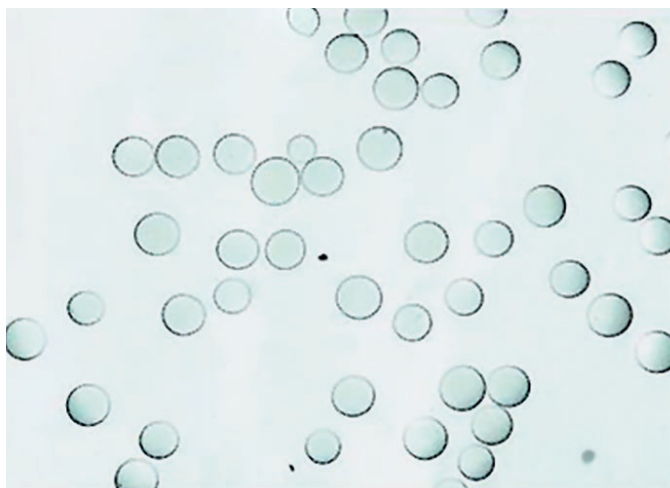
  
INTERVENTIONAL  
SYSTEMS

TVME-2404-017 TAP-TIS-I21004

# LIFEPEARL™ - MỘT GIẢI PHÁP CHUẨN XÁC HƯỚNG ĐẾN NHỮNG THỬ THÁCH TRONG CAN THIỆP UNG THƯ

## CÔNG THỨC MỚI

Polyethylene Glycol (PEG) mang lại tính đàn hồi cao cho hạt vi cầu LifePearl, giúp kháng lại áp lực cơ học của thành mạch và sự hao hụt của hạt vi cầu.<sup>1</sup>



Ít hơn 1% hạt vi cầu bị hư hại được quan sát thấy trong kiểm tra độ hao hụt tiêu chuẩn.

- Tương thích sinh học
- Vật liệu ái nước -> độ nén và đàn hồi cao, tương thích với ống thông can thiệp.
- Các SPAc (sulfonat liên kết) cho phép hạt vi cầu LifePearl giữ và phóng thích thuốc có kiểm soát trong gan.

### Hạt vi cầu LifePearl tải thuốc chủ động vào chất nền:

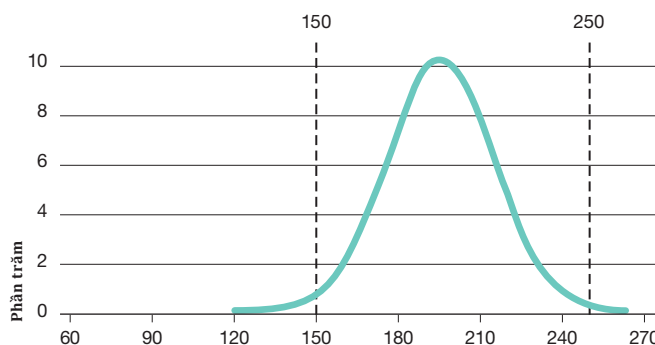
- 37.5mg Doxorubicin mỗi 1ml hạt vi cầu LifePearl
- 50mg Irinotecan mỗi 1ml hạt vi cầu LifePearl

LifePearl được chấp thuận CE Mark như thiết bị Class III với khả năng tải 4 loại thuốc: Doxorubicin, Idarubicin, Epirubicin và Irinotecan

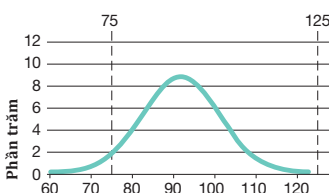
## HIỆU CHUẨN KÍCH CỠ CHẶT CHẼ<sup>2</sup>

Mang đến một kỹ thuật nút mạch được kiểm soát tốt hơn

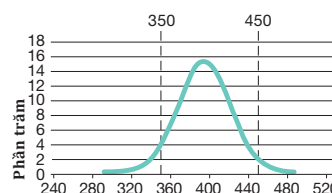
Biểu đồ của LifePearl 200 µm



Biểu đồ của LifePearl 100 µm



Biểu đồ của LifePearl 400 µm



- Hiệu chuẩn kích cỡ chặt chẽ (100, 200, 400 µm)
- Tối ưu khả năng chịu nén
- Độ đàn hồi cao -> nhu cầu thay thế hạt ít hơn

>>> Nút mạch hiệu quả và chính xác giúp giảm nguy cơ tác động sai mục tiêu

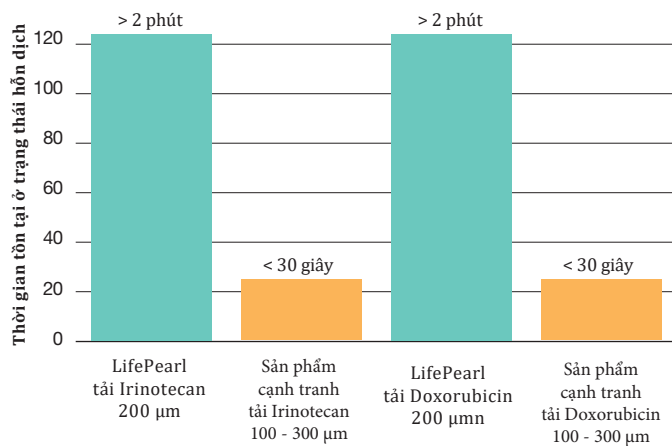
<sup>1</sup>Data on file. Ref.LPMCV-004.

<sup>2</sup>Data on file. Ref.LPBTG-002, LPMCV-003, LPMCV-004.



## TĂNG CƯỜNG ĐẶC TÍNH THỂ HỖN DỊCH<sup>3</sup>

Vật liệu PEG giúp giảm thời gian tạo thể hỗn dịch, trong khi tối đa thời gian tồn tại ở trạng thái hỗn dịch.



- Thuốc được tải vào hạt vi cầu LifePearl tồn tại ở trạng thái hỗn dịch lâu hơn.

## DẠNG TRÌNH BÀY ỐNG TIÊM NẠP SẴN

Dạng trình bày dễ dàng sử dụng.




Kích cỡ hạt vi cầu	Nhãn màu
100 ± 25 µm	Đen 
200 ± 50 µm	Vàng 
400 ± 50 µm	Xanh 

- Bao bì sản phẩm với nhãn màu khác nhau giúp dễ dàng nhận diện và sử dụng.

<sup>3</sup>Data on file. Comparison with Terumo's previously commercialized product. Ref LPMCV-004.



## THÔNG TIN ĐẶT HÀNG

Kích cỡ hạt vi cầu LifePearl (µm)	Thể tích hạt vi cầu (ml)	Thể tích PBS (ml)	Mã sản phẩm	Nhãn màu
100 ± 25	2	4	8LP2S100	Đen 
200 ± 50	2	4	8LP2S200	Vàng 
400 ± 50	2	4	8LP2S400	Xanh 

Hạt vi cầu LifePearl được chỉ định cho kỹ thuật nút mạch can thiệp khối u gan tăng sinh nguyên phát hoặc di căn.

Hạt vi cầu LifePearl (tải và không tải thuốc) tương thích với vi ống thông đường kính trong 0.019"



**CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ TERUMO VIỆT NAM**  
Tầng 14, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, TP Hà Nội, Việt Nam.  
Điện thoại: +84 24 3936 1643  
Fax: +84 24 3936 1641

**CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ TERUMO VIỆT NAM**  
**CHI NHÁNH HCMC**  
Phòng 4, Tầng 4, Tháp A, Tòa nhà Viettel, 285 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, TPHCM, Việt Nam.  
Điện thoại: +84 28 6660 0326

Số lưu hành: 2200056ĐKLH/BYT-TB-CT  
Chủ sở hữu số lưu hành: Công ty TNHH Thiết bị y tế Terumo Việt Nam  
Địa chỉ: Tầng 14, tòa nhà GELEXIMCO, số 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội, Việt Nam.  
Hãng sản xuất: MicroVention, Inc.  
Sản xuất tại: Mỹ  
Số văn bản công khai hình thức và nội dung quảng cáo: 005/24-CKQC-Terumo